

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1802/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án phòng, chống rét cho cây trồng,
vật nuôi và thủy sản vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-CN-MTCN ngày 08/12/2022 của Cục Chăn nuôi ban hành hướng dẫn phòng, chống đói, rét cho vật nuôi;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 206/TTr-SNN ngày 26/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024 theo nội dung chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Phương án phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024 theo các nội dung được phê duyệt và quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh Bắc Kạn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Quang Nhất

PHƯƠNG ÁN

**Phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản
vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Để chủ động đối phó với các tình huống biến đổi thời tiết xảy ra, nhất là rét đậm, rét hại gây hại cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản trong vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Phương án phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhận thức của Nhân dân trong công tác phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản, đặc biệt là chủ động trong việc ứng phó kịp thời và triển khai các biện pháp khắc phục khi có thiệt hại và khôi phục sản xuất sau rét đậm, rét hại.

2. Yêu cầu

- Chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông, lâm nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân biết và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại có thể xảy ra.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư sản xuất, thức ăn, chuồng trại, cây giống, con giống, ... kịp thời ứng phó khi xảy ra rét đậm, rét hại; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện và giải quyết kịp thời các tình huống phát sinh trong công tác phòng, chống rét cho cây trồng, chống đói, rét và dịch bệnh cho vật nuôi, thủy sản, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo sản xuất không bị gián đoạn.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Đối với lĩnh vực trồng trọt

1.1. Trong điều kiện thời tiết thuận lợi

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nông dân khẩn trương làm đất, chuẩn bị đầy đủ vật tư phân bón, giống, thực hiện gieo trồng đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật đã được cơ quan chuyên môn hướng dẫn. Tăng cường tuyên truyền, vận động và hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mở rộng diện tích trồng cây màu vụ Đông; ưu tiên sản xuất các cây trồng theo hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

1.2. Trong điều kiện thời tiết rét đậm, rét hại

- Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân không gieo trồng trong những ngày giá rét, nhiệt độ thấp dưới 15⁰C.

- Đối với rau màu: Cần chăm sóc, bón phân đầy đủ, cân đối để cây khỏe mạnh tăng cường khả năng chống rét; những ngày có sương muối, giá buốt cần tưới nước trên mặt lá làm tan sương để tránh hiện tượng cháy lá khi có ánh nắng. Tăng cường áp dụng các biện pháp che chắn, phủ luống để tăng khả năng giữ ẩm, giữ ấm cho cây.

- Đối với mạ xuân: Khi gieo cần phải chọn nơi tưới tiêu chủ động, tiện cho chăm sóc và bảo vệ; đảm bảo 100% diện tích mạ phải được che bằng nilon trắng và đủ độ ẩm trong luống mạ sau khi che; vòm che nilon phải đảm bảo độ cao giữa mặt luống và đỉnh vòm từ 50 - 55cm, nilon phải được phủ kín cả luống mạ, tuyệt đối không được để hở chân luống (chú ý mở nilon luyện mạ trước khi cấy). Không cấy lúa khi nhiệt độ xuống dưới 15⁰C.

- Đối với diện tích cây thuốc lá trong vườn ươm: Khi nhiệt độ xuống dưới 15⁰C, che phủ bằng nilon để tránh sương muối, tránh rét cho cây con và tuyệt đối không trồng ra ruộng.

- Đối với cây giống lâm nghiệp trong vườn ươm: Cần có các biện pháp che chắn chống rét cho cây khi nhiệt độ xuống dưới 15⁰C, hằng ngày vào sáng sớm và chiều tối, cần tưới nước giữ ẩm cho cây.

- Đối với cây ăn quả: Thực hiện các biện pháp cắt tỉa tạo tán, tăng cường bón phân, ủ gốc giữ ẩm cho cây, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển sớm ngay khi thời tiết ấm.

1.3. Các đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tích nước các hồ chứa, sửa chữa các trạm bơm, máy bơm và nạo vét kênh mương để đảm bảo nguồn nước tưới cho cây trồng vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024.

2. Đối với lĩnh vực chăn nuôi

2.1. Về chuồng trại

Chỉ đạo các hộ chăn nuôi gia cố chuồng trại cho vật nuôi trước khi vào vụ Đông Xuân để đảm bảo phòng chống rét. Chuồng nuôi đảm bảo che chắn và tránh được gió lùa trực tiếp vào chuồng. Nền chuồng đảm bảo luôn khô, ráo và phải có chất độn chuồng bằng rơm, rạ, mùn cưa hoặc trấu khô. Thường xuyên giữ chuồng trại sạch sẽ, những ngày rét có kèm theo mưa cần bổ sung thêm chất độn chuồng để gia súc tăng khả năng chống rét. Có thể sử dụng bóng điện công suất lớn để sưởi ấm chuồng nuôi hoặc đốt sưởi cho gia súc trong chuồng bằng trấu, mùn cưa, than củi...

* Chú ý: Thường xuyên theo dõi khi đốt sưởi, để xa dụng cụ đốt với vật liệu dễ cháy trong chuồng nuôi như: Bạt che, chất độn chuồng, các thanh che chắn bằng vật liệu dễ cháy,... đảm bảo công tác phòng, chống cháy, nổ.

2.2. Chế độ làm việc và chăn thả

Nhiệt độ quá lạnh sẽ làm giảm sức đề kháng của vật nuôi nhất là đối với gia súc già yếu, gia súc non; chính quyền địa phương thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết để thông tin kịp thời tới người chăn nuôi để có kế hoạch cụ thể bảo vệ đàn vật nuôi.

Trong những ngày giá rét, áp dụng chế độ chăn thả muộn, về sớm. Không chăn thả, không bắt trâu, bò làm việc khi thời tiết rét đậm, rét hại. Khi thời tiết rét đậm, rét hại kèm theo mưa và nhiệt độ xuống dưới 12⁰C, đưa trâu, bò vào nơi nuôi nhốt để tiến hành chăm sóc, quản lý tại chuồng nuôi; có thể dùng chăn cũ, bao tải đay quấn quanh cơ thể gia súc để giữ ấm cơ thể, đặc biệt là bê, nghé non; thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình sức khỏe đàn vật nuôi, nếu phát hiện có biểu hiện khác thường để kịp thời xử lý; không nhập gia súc, gia cầm non về nuôi trong thời gian này.

2.3. Chăm sóc và nuôi dưỡng

Thức ăn có vai trò quan trọng cho sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi. Trong những ngày giá, rét vật nuôi cần nhiều năng lượng để chống rét từ nguồn thức ăn.

a) Đối với trâu, bò

- Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp đối với trâu, bò già, yếu, gia súc non để tăng cường phòng, chống rét và dịch bệnh.

- Vận động người dân thu gom các phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn dự trữ cho đàn trâu, bò trong mùa đông, như: Rơm, rạ, thân, lá cây ngô, ngọn lá mía, dây khoai lang, lá sắn, cây lạc...; hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp xử lý, chế biến (ủ rơm với urê, ủ chua thức ăn) để dự trữ và nâng cao giá trị dinh dưỡng của thức ăn; tận dụng diện tích đất không sử dụng trồng cây vụ đông, đất bỏ hoang, đất trống xung quanh vườn nhà để trồng cỏ, trồng ngô dày làm thức ăn.

- Mức cho ăn: Sử dụng nguồn thức ăn tự nhiên có sẵn (cỏ xanh, cỏ ủ hoặc rơm khô, rơm ủ urê...) và cung cấp với định mức bằng 10% trọng lượng cơ thể, ví dụ như trâu, bò có khối lượng 300kg thì cho ăn 30kg cỏ xanh hoặc cỏ ủ...; ngoài ra, có thể cung cấp thức ăn xanh ủ chua cho trâu, bò (thân cây ngô, cỏ voi...) với lượng từ 07 - 10kg/ngày nhằm nâng cao tỉ lệ tiêu hóa đồng thời bổ sung thêm thức ăn tinh như bột ngô, bột sắn, cám gạo... (khoảng 0,5 - 01kg/con/ngày); đảm bảo nước uống đầy đủ hằng ngày, trong những ngày rét đậm, rét hại có thể bổ sung cho trâu, bò uống nước ấm có hòa muối với lượng khoảng 05g/100kg khối lượng cơ thể để tăng cường sức đề kháng. Ví dụ: Trâu, bò có khối lượng 300kg thì pha 15g muối với nước ấm cho uống.

b) Đối với lợn

Khẩu phần ăn phải đảm bảo, đầy đủ chất dinh dưỡng (có thể cho ăn tự do, ăn các bữa trong ngày tùy vào loại thức ăn, phương thức nuôi); bổ sung thêm vitamin, men tiêu hóa thường xuyên cho lợn; cần sử dụng bóng úm, chuồng úm cho lợn con theo mẹ; cho lợn con tập ăn sớm để tăng khả năng tiêu hóa.

c) Đối với gia cầm

Có thể tăng lượng thức ăn cho gà, cho gia cầm uống nước ấm và bổ sung một số loại vitamin, men tiêu hóa, chất điện giải nâng cao sức đề kháng; áp dụng mật độ nuôi hợp lý đối với gà đẻ từ 06 - 08 con/m², gà thịt: 08 - 10 con/m². Thực hiện tốt quy trình úm cho gà con; những ngày giá rét không thả gia cầm ra vườn, đồi; thực hiện che chắn để tránh gió lùa trong chuồng.

2.4. Phòng bệnh cho vật nuôi

- Áp dụng quy trình chăn nuôi phù hợp đảm bảo an toàn dịch bệnh; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh được quy định tại các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016, số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn như: Đối với gia cầm (cúm gia cầm, niu cát xơn...); lợn (lở mồm long móng, tụ huyết trùng, dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu Phi...); dê, cừu (lở mồm long móng, nhiệt thán); trâu, bò (lở mồm long móng, nhiệt thán, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục...).

- Thực hiện tiêm phòng định kỳ đầy đủ các loại vắc xin theo chỉ đạo của tỉnh. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại; thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe của vật nuôi để có biện pháp xử lý hiệu quả khi vật nuôi có những biểu hiện bất thường do đói, rét hoặc bệnh dịch. Khi phát hiện bệnh trên vật nuôi cần báo ngay cho cơ quan thú y và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

* Lưu ý:

- Khi trâu bò bị đói rét do rét đậm, rét hại kéo dài trên 10 ngày liên tục thì sức khỏe và sức đề kháng bị giảm, dễ mắc bệnh vì vậy trong thời gian giá rét cần cho trâu, bò ăn cháo gạo hoặc cháo cám nóng, bổ sung khoáng chất và các loại vitamin để nâng cao sức đề kháng.

- Xử lý chất thải hằng ngày thu gom phân vào hố ủ, dẫn chất thải lỏng trực tiếp từ chuồng đến hố đựng bằng rãnh thoát và xử lý chất thải bằng hóa chất hoặc chế phẩm sinh học.

3. Đối với thủy sản

Đối với những đối tượng thủy sản chưa đủ kích cỡ thu hoạch tiến hành nuôi lưu qua đông cần thực hiện công tác phòng, chống rét như sau:

- Duy trì mực nước ao nuôi độ sâu trên 1,5m, chủ động nguồn nước vào, ra trường hợp ao nuôi không đảm bảo độ sâu, phải đào chuôm nhỏ có diện tích bằng 1/10 diện tích ao nuôi sau đó tiến hành cải tạo và đưa cá vào nuôi với mật độ 02 - 04 con/m²; nếu nhiệt độ xuống dưới 15⁰C thì ngừng cho cá ăn; trong suốt thời gian trú đông, không dùng lưới đánh bắt gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cá và có thể dẫn đến cá bị nhiễm bệnh và chết.

- Thả bè cho 1/2 đến 1/3 diện tích ao về phía Bắc để chắn gió, hoặc dùng tre làm giàn có bạt, nylon, lá cọ,... che phủ để tránh gió lùa, tăng khả năng giữ nhiệt; dưới đáy ao sử dụng các sọt rom, rạ (đã được tưới vôi và phơi khô) để làm chỗ trú đông cho cá khi trời rét đậm, rét hại.

III. CÔNG TÁC KHẮC PHỤC THIỆT HẠI

Ngoài việc tăng cường thực hiện các nội dung, biện pháp phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Thống kê, tổng hợp kịp thời tình hình thiệt hại do rét đậm, rét hại, dịch bệnh của cây trồng, vật nuôi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời; chủ động sử dụng nguồn kinh phí dự phòng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ thiệt hại sản xuất cho các hộ gia đình bị thiệt hại.

2. Trường hợp nguồn kinh phí dự phòng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác không đủ để hỗ trợ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp thiệt hại theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai, dịch bệnh; Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định chi tiết mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cấp kinh phí hỗ trợ theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cơ quan thường trực phòng, chống rét đối với cây trồng, vật nuôi và thủy sản chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành phố đảm bảo sản xuất vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Phương án.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện của các huyện, thành phố; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện phương án, kết quả khắc phục, hỗ trợ thiệt hại do rét đậm, rét hại gây ra cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản.

- Phối hợp với các ngành có liên quan thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết và thông tin kịp thời cho các địa phương để thông báo cho người dân chủ động phòng, tránh.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương chủ động tích nước các hồ chứa, sửa chữa các trạm bơm, máy bơm và nạo vét kênh mương để đảm bảo nguồn nước tưới cho cây trồng vụ Đông Xuân năm 2023 - 2024.

2. Sở Tài chính

Xem xét, tham mưu bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai; hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán cho các địa phương, đảm bảo thực hiện đúng quy định.

3. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Kạn

Thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết; phối hợp với cơ quan chuyên môn tuyên truyền các biện pháp kỹ thuật về phòng, chống rét cho cây trồng; phòng, chống đói, rét, thiên tai, dịch bệnh cho đàn vật nuôi và động vật thủy sản.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung tại Phương án được phê duyệt. Trên cơ sở Phương án của tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương để chủ động phòng, chống.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi trên địa bàn; phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các biện pháp chống rét cho cây trồng, chống đói, rét, dịch bệnh cho đàn vật nuôi và động vật thủy sản tại các xã, phường, thị trấn; chủ động kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống trong các đợt rét đậm, rét hại kéo dài.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người sản xuất thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật phòng, chống rét cho cây trồng; phòng, chống đói, rét, thiên tai, dịch bệnh cho đàn vật nuôi và thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách dự phòng tại địa phương để xử lý kịp thời các thiệt hại; chỉ đạo thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiệt hại; xác định chính xác mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ để khôi phục sản xuất, đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định.

- Báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại, kết quả hỗ trợ tại địa phương về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ và đột xuất để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung Phương án, trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét giải quyết./.